ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3222 /QĐ-XPHC	*Thanh Hoá, ngày 30 tháng7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ;

Căn cứ Quyết định số 5472/QĐ-GQXP ngày 24/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1151/TTr-STNMT ngày 01/7/2024 và Tờ trình số 1240/TTr-STNMT ngày 17/7/2024, có Biên bản vi phạm hành chính số 20/BB-VPHC ngày 01/7/2024 và hồ sơ có liên quan gửi kèm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Tên tổ chức vi phạm: **Hợp tác xã Công nghiệp Tân Sơn xã Hà Tân**

Địa chỉ trụ sở chính: Tâm Quy 3, xã Hà Tân, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ xảy ra vi phạm: Mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường và chế biến đá ốp lát tại xã Hà Tân, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Mã số doanh nghiệp: 2801050327 do UBND huyện Hà Trung cấp lần đầu ngày 03/5/2007.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Quyết; chức danh: Giám đốc Hợp tác xã.

2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

2.1. Không lắp đặt trạm cân tại nơi vận chuyển khoáng sản nguyên khai ra khỏi mỏ để theo dõi (theo Giấy phép khai thác khoáng sản và thuê đất số

485/GP-UBND ngày 27/12/2014, công suất khai thác: 12.000 m^3/năm).

- Quy định tại: Điểm a, khoản 2 Điều 40 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 2 Nghị định 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ.

- Các tình tiết giảm nhẹ: Tích cực giúp đỡ cơ quan chức năng phát hiện vi phạm hành chính, xử lý vi phạm hành chính.

- Các tình tiết tăng nặng: Không.

- Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

+ Hình thức xử phạt chính: Cảnh cáo.

+ Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

2.2. Khai thác khoáng sản có tổng diện tích vượt ra ngoài ranh giới khu vực được phép khai thác (theo bề mặt) vượt từ 0,1 ha đến dưới 0,5 ha (vượt 0,2829 ha).

- Quy định tại: Điểm b, khoản 4 Điều 37; khoản 1, Điều 5 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 15 Điều 2 Nghị định 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ. Khung phạt áp dụng cho tổ chức từ 100.000.000 đồng đến 140.000.000 đồng.

- Các tình tiết giảm nhẹ: Tích cực giúp đỡ cơ quan chức năng phát hiện vi phạm hành chính, xử lý vi phạm hành chính.

- Các tình tiết tăng nặng: Không.

- Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

+ Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền 110.000.000 đồng *(một trăm mười triệu đồng)*.

+ Hình thức xử phạt bổ sung: Không. Lý do: Không thuộc trường hợp tái phạm hoặc vi phạm nhiều lần (quy định tại khoản 9, Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP).

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: (1) Buộc Hợp tác xã Công nghiệp Tân Sơn xã Hà Tân thực hiện các giải pháp đưa các khu vực đã khai thác vượt ra ngoài phạm vi được phép khai thác về trạng thái an toàn (quy định tại điểm a khoản 10 Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP); (2) Buộc Hợp tác xã Công nghiệp Tân Sơn xã Hà Tân chi trả kinh phí đo đạc (quy định tại điểm c khoản 10 Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP (Hợp tác xã Công nghiệp Tân Sơn xã Hà Tân đã chi trả 26.633.280 đồng cho Đoàn Mỏ - Địa chất Thanh Hóa, thể hiện tại hóa đơn giá trị gia tăng ký hiệu 1C24TAA số 00000061); (3) Buộc Hợp tác xã Công nghiệp Tân Sơn xã Hà Tân phải nộp lại số lợi bất hợp pháp do thực hiện vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm theo quy định tại điểm b, khoản 10, Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP, số tiền là: 33.180.270 đồng (do đơn vị tự xác định tại Báo cáo số 01/CV-TS ngày 06/5/2024. Lý do: Hiện tại Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính chưa có hướng dẫn về việc xác định khối lượng khai thác ra ngoài, chi phí trực tiếp cho việc khai thác nên chưa đủ cơ sở để xác

định số lợi bất hợp pháp, do đó số tiền 33.180.270 đồng là tạm thu, sau khi Sở Tài nguyên và Môi trường có đủ cơ sở xác định sẽ lập hồ sơ truy thu nếu số lợi bất hợp pháp được xác định lớn hơn 33.180.270 đồng).

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do Hợp tác xã Công nghiệp Tân Sơn xã Hà Tân chi trả.

Tổng số tiền Hợp tác xã Công nghiệp Tân Sơn xã Hà Tân phải nộp là: **143.180.270 đồng** *(Một trăm bốn mươi ba triệu, một trăm tám mươi nghìn, hai trăm bảy mươi đồng).*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Hợp tác xã Công nghiệp Tân Sơn xã Hà Tân để chấp hành.

a) Số tiền xử phạt theo quy định tại Điều 1 Quyết định này, Hợp tác xã Công nghiệp Tân Sơn xã Hà Tân phải nộp vào tài khoản thu ngân sách nhà nước số 7111, tiểu mục 4278 (nộp 110.000.000 đồng), tiểu mục 4349 (nộp 33.180.270 đồng), mã chương 426 của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa, mã cơ quan thu 1014711 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hoá trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

Quá thời hạn trên, nếu Hợp tác xã Công nghiệp Tân Sơn xã Hà Tân chưa nộp tiền phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt và cứ mỗi ngày chậm nộp phạt, phải nộp thêm 0,05% trên tổng số tiền phạt chưa nộp theo quy định tại khoản 1, Điều 5 Thông tư số 18/2023/TT-BTC ngày 21/3/2023 của Bộ Tài chính.

b) Hợp tác xã Công nghiệp Tân Sơn xã Hà Tân có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định xử phạt này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc nhà nước tỉnh Thanh Hóa để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Sở Tài nguyên và Môi trường giao Quyết định này cho Hợp tác xã Công nghiệp Tân Sơn xã Hà Tân và tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật.

4. Gửi cho Văn phòng UBND tỉnh để công khai trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh theo quy định tại khoản 1, Điều 72 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- CVP, PCVP Lê Việt Hiếu;
- Sở Tài nguyên và Môi trường (04 bản);
- UBND huyện Hà Trung;
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đức Giang